

Số: -CTHD/TWĐTN-KHCN

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG

**Thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024
của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ,
đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia**

Căn cứ Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 57-NQ/TW), Ban Bí thư Trung ương Đoàn ban hành Chương trình hành động thực hiện nghị quyết, cụ thể như sau:

A. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tuyên truyền, nâng cao nhận thức, đột phá về đổi mới tư duy cho đoàn viên, thanh thiếu nhi về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia. Khuyến khích đoàn viên, thanh thiếu nhi tham gia nghiên cứu, tìm hiểu, từng bước hiện thực hóa mục tiêu đưa khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia là đột phá quan trọng hàng đầu, là động lực chính để phát triển nhanh lực lượng sản xuất hiện đại, hoàn thiện quan hệ sản xuất, đổi mới phương thức quản trị quốc gia, phát triển kinh tế - xã hội, ngăn chặn nguy cơ tụt hậu, đưa đất nước phát triển bứt phá, giàu mạnh trong kỷ nguyên mới.

2. Xác định nhiệm vụ cụ thể để các cấp bộ Đoàn, Hội, Đội xây dựng kế hoạch thực hiện, tổ chức triển khai, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW; chú trọng rà soát, đổi mới nội dung, hình thức, nâng cao chất lượng các hoạt động hiện có, đồng thời bổ sung các nội dung, hoạt động liên quan đến phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số đảm bảo thiết thực, hiệu quả gắn với thực tế tại địa phương, đơn vị.

B. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

I. Tuyên truyền, nâng cao nhận thức, đổi mới tư duy, tăng cường giáo dục định hướng tạo khí thế mới trong thanh thiếu nhi về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia

1. Tổ chức Hội nghị toàn quốc quán triệt Nghị quyết của Bộ Chính trị, triển khai Chương trình hành động của Ban Bí thư Trung ương Đoàn thực hiện Nghị quyết. Các tỉnh, thành đoàn, đoàn trực thuộc tổ chức nghiên cứu, học tập, quán triệt, tuyên truyền Nghị quyết và Chương trình hành động phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương, đơn vị; ban hành kế hoạch, chương trình hành động thực hiện Nghị quyết.

2. Tổ chức để các cấp bộ đoàn học tập, quán triệt Nghị quyết và thực hiện việc kiểm tra, đánh giá nhận thức sau học tập Nghị quyết trên Ứng dụng di động Thanh niên Việt Nam. Bí thư Đoàn các cấp chịu trách nhiệm về kết quả học tập, quán triệt và triển khai thực hiện Nghị quyết của cán bộ đoàn, đoàn viên trong địa phương, đơn vị.

3. Chủ động xây dựng, lan tỏa các sản phẩm, bộ công cụ tuyên truyền về Nghị quyết số 57-NQ/TW, các quan điểm, chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về chuyển đổi số, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo; tâm thế, quyết tâm của tuổi trẻ cụ thể hóa và đưa Nghị quyết vào cuộc sống; các mô hình hoạt động hiệu quả, cách làm sáng tạo của các cấp bộ Đoàn, Hội, Đội trên các nền tảng mạng xã hội của Đoàn, ứng dụng Thanh niên Việt Nam.

4. Xây dựng và triển khai Đề án *“Tăng cường thông tin tích cực và phát triển mạng lưới truyền thông số của Đoàn”*. Xây dựng hệ thống kênh truyền thông số chính thức, đa dạng và có độ phủ rộng khắp trên các nền tảng mạng xã hội (Facebook, YouTube, TikTok, Zalo...), trang thông tin điện tử của Đoàn, Hội, Đội các cấp. Kết hợp với các trang, các nền tảng có đông tương tác để tăng cường tuyên truyền, định hướng thanh thiếu nhi.

5. Tập trung tuyên truyền, nâng cao nhận thức, đổi mới tư duy, tăng cường giáo dục định hướng cho thanh thiếu nhi về chuyển đổi số quốc gia; nhanh chóng phổ cập tri thức cơ bản về chuyển đổi số cho thanh niên, hình thành thói quen ứng dụng chuyển đổi số trong mọi hoạt động học tập, nghiên cứu, sinh hoạt của thanh thiếu nhi.

6. Tăng cường công tác giáo dục, định hướng và tổ chức hoạt động cho thanh thiếu nhi trên môi trường số; phát triển các nền tảng truyền thông số của Đoàn để tuyên truyền, phổ biến về các quan điểm, chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về chuyển đổi số, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, phổ cập kiến thức và kỹ năng số trong toàn đoàn, đoàn viên thanh thiếu nhi; lan tỏa mạnh mẽ thông tin tích cực để đẩy lùi thông tin tiêu cực, góp phần xây dựng môi trường mạng an toàn, lành mạnh cho thanh thiếu nhi.

7. Xây dựng, tổ chức các khóa học trực tiếp, trực tuyến miễn phí về kỹ năng số cơ bản cho đoàn viên, thanh niên. Tổ chức các buổi tập huấn, hội thảo về chuyển đổi số, công nghệ mới như AI, blockchain, IoT cho đoàn viên, thanh niên.

8. Xây dựng các chiến dịch truyền thông trong học sinh, sinh viên để tạo động lực trong việc nghiên cứu khoa học, sáng tạo; chú trọng tuyên truyền giá trị của các môn khoa học cơ bản, khoa học máy tính và khoa học về dữ liệu.

9. Tranh thủ sự ủng hộ, tham gia tuyên truyền, vận động từ các tổ chức, cá nhân có tầm ảnh hưởng lớn, tư tưởng chính trị vững vàng, là tấm gương sáng trong rèn luyện và học tập, liên kết với trang thông tin điện tử của người nổi tiếng, có uy tín trong cộng đồng; các cá nhân đạt giải thưởng trong và ngoài nước; người có uy tín trong lĩnh vực nghiên cứu khoa học, giảng dạy... để nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền.

10. Các cơ quan báo chí, xuất bản, phát thanh, truyền hình, trang thông tin điện tử của Đoàn, Hội, Đội các cấp xây dựng các diễn đàn, chuyên mục, bài viết để định hướng, nâng cao nhận thức cho các cấp bộ Đoàn, Hội, Đội, đội ngũ cán bộ Đoàn, Hội, Đội và đoàn viên, hội viên, thanh thiếu nhi về vai trò, tiềm năng của khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số đối với phát triển kinh tế - xã hội, bảo vệ chủ quyền, an ninh quốc gia; về cơ chế, chính sách, thành tựu, các cá nhân, tập thể tiêu biểu trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số...

11. Phối hợp với Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam, các cơ quan thông tấn, báo chí, các cơ quan chuyên môn, viện nghiên cứu, các học viện, trường đại học, các chuyên gia xây dựng, tổ chức phát sóng chương trình khoa học thường thức về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

12. Tập trung thực hiện có hiệu quả các chỉ tiêu, giải pháp chuyển đổi số báo chí, phấn đấu đến năm 2027, 100% cơ quan báo chí thuộc Trung ương Đoàn được xếp loại trưởng thành chuyển đổi số báo chí mức “Xuất sắc”.

13. Đổi mới hình thức, nội dung, phát huy hiệu quả các kênh thông tin chuyên sâu nhằm kết nối, lan tỏa tri thức về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số cho thanh thiếu nhi thông qua Cổng Thông tin điện tử Tài năng trẻ quốc gia (tainangviet.vn), kênh thông tin khoa học sinh viên khoahoctre.hoisinhvien.com.vn và các nền tảng của Đoàn, Hội, Đội.

14. Tuyên truyền thông qua các hoạt động tập huấn nâng cao trình độ cho đội ngũ cán bộ Đoàn, Hội, Đội và đoàn viên, thanh thiếu nhi về kiến thức khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, kỹ năng số, công nghệ số cơ bản phục vụ chuyển đổi số quốc gia. Đưa nội dung về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số thành chuyên đề, kỹ năng quan trọng để trang bị cho đội ngũ cán bộ Đoàn, Hội, Đội các cấp.

15. Phát huy vai trò của đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên, cộng tác viên dư luận xã hội, câu lạc bộ lý luận trẻ, các Tổ Công nghệ số cộng đồng và lực lượng nòng cốt các cấp trong công tác tuyên truyền, định hướng cho đoàn viên, thanh viên.

II. Đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo trong hệ thống tổ chức Đoàn, Hội, Đội các cấp, trong học tập, lao động, công tác; chú trọng phát huy vai trò của cán bộ Đoàn, Hội, Đội

16. Ban Bí thư Trung ương Đoàn trực tiếp phụ trách, chỉ đạo triển khai nhiệm vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số của Đoàn hằng năm; cán bộ Đoàn, công chức, viên chức trong các ban, đơn vị của Trung ương Đoàn có trách nhiệm thực hiện chương trình hành động về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số theo phân công.

17. Bí thư Đoàn các cấp chỉ đạo xây dựng kế hoạch triển khai chương trình hành động của Đoàn với các mục tiêu được lượng hóa cụ thể; giao trách nhiệm người đứng đầu các đơn vị trực tiếp phụ trách, chỉ đạo; xây dựng bộ tiêu chí đánh giá; định kỳ đo lường, công bố công khai kết quả; đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ dựa trên kết quả thực hiện.

18. Định kỳ đánh giá, công bố mức độ hoàn thành nhiệm vụ chuyển đổi số của Đoàn các cấp, người đứng đầu và cán bộ Đoàn, công chức, viên chức trong cơ quan chuyên trách, đơn vị sự nghiệp của Đoàn; kết quả thực hiện chuyển đổi số là tiêu chí đánh giá hiệu quả thực hiện nhiệm vụ, đánh giá thi đua, khen thưởng hằng năm.

19. Tổ chức các cuộc thi trực tuyến, trò chơi tương tác trên mạng xã hội để tăng cường sự quan tâm của thanh niên đến các vấn đề khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Chủ động kịp thời cập nhật, lựa chọn các trào lưu mới, làn mạnh của thanh thiếu nhi trên không gian mạng để ứng dụng hiệu quả vào công tác Đoàn. Chủ động rà soát các cuộc thi tương ứng tại đơn vị, khuyến khích đưa các nội dung về khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số vào các cuộc thi, hội thi của Đoàn, Hội, Đội.

20. Các cấp bộ đoàn, cán bộ đoàn thực hiện xử lý hồ sơ công việc trên môi trường mạng và sử dụng chữ ký số để giải quyết công việc; triển khai đồng bộ hệ thống họp trực tuyến, văn phòng điện tử, công cụ hỗ trợ làm việc từ xa; số hóa các tài liệu, văn bản của Đoàn.

21. Nâng cao chất lượng hoạt động của Ứng dụng di động “Thanh niên Việt Nam”, đồng bộ hoá cơ sở dữ liệu, xây dựng dữ liệu lớn, thống nhất về tổ chức Đoàn, công trình, sản phẩm của Đoàn, dữ liệu dùng chung về đoàn viên, thanh niên trên một nền tảng thống nhất. Ứng dụng trợ lý ảo (AI) trong công tác thanh niên.

22. Thực hiện nâng cấp hệ thống quản lý dữ liệu đoàn viên, đảm bảo hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu được đánh giá, đảm bảo an toàn, an ninh thông tin theo cấp độ và ổn định trong quá trình sử dụng. Hoàn thành đánh giá hệ thống, xây dựng phương án kỹ thuật đảm bảo an toàn, an ninh thông tin; chuẩn bị trang thiết bị cần thiết phục vụ nâng cấp hệ thống đảm bảo hoàn thiện quá trình nâng cấp, vận hành ổn định.

23. Chuẩn hoá dữ liệu đoàn viên cả nước, đảm bảo thông tin số được "đúng, đủ, sạch, sống" mục tiêu tích hợp với dữ liệu dân cư quốc gia để làm phong phú thêm cho hệ dữ liệu dùng chung của cả nước. Số hoá dữ liệu về tổ chức bộ máy, thông tin cán bộ Đoàn các cấp; xây dựng, nâng cấp công cụ số để phục vụ công tác tổng hợp, báo cáo số liệu của hệ thống tổ chức Đoàn tích hợp trên Phần mềm Quản lý đoàn viên và Ứng dụng “Thanh niên Việt Nam”.

24. Phát triển tính năng số hoá thông tin cán bộ Đoàn, xây dựng Thẻ cán bộ Đoàn điện tử triển khai đồng bộ trên cả nước; phát triển các tính năng, tiện ích

tích hợp trên Thẻ đoàn viên và Thẻ cán bộ Đoàn điện tử để tăng lợi ích sử dụng Thẻ. Hoàn thiện các tính năng tích hợp trên Thẻ đoàn viên, Thẻ cán bộ Đoàn điện tử.

25. Rà soát hoàn thiện xây dựng, ban hành các văn bản quy định, hướng dẫn về việc sử dụng, quy trình thực hiện các nghiệp vụ, sử dụng dữ liệu đoàn viên, cán bộ Đoàn, tổ chức Đoàn và hồ sơ đoàn viên điện tử thống nhất trên cả nước.

26. Nghiên cứu xây dựng bộ máy, quy chế hoạt động và các nội dung cụ thể của Trung tâm Văn hóa và Phát triển năng lực số thanh niên như một thiết chế hỗ trợ thanh niên nâng cao năng lực số.

27. Rà soát, tham mưu cấp uỷ, lãnh đạo cơ quan, đơn vị trang bị thiết bị hiện đại, đồng bộ, đáp ứng yêu cầu sử dụng, đảm bảo an toàn, an ninh thông tin. Thường xuyên tập huấn, phân công nhân sự phù hợp, có trình độ chuyên môn để phụ trách nội dung số hoá dữ liệu của tổ chức Đoàn.

28. Thường xuyên tổ chức tập huấn, đào tạo đội ngũ cán bộ đoàn các cấp nhằm nâng cao kỹ năng, trình độ, nghiệp vụ đủ năng lực vận hành công việc trên môi trường số.

III. Tổ chức các hoạt động hỗ trợ thanh thiếu nhi tham gia nghiên cứu khoa học, ứng dụng công nghệ, khởi nghiệp đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong học tập, lao động, sản xuất kinh doanh

29. Phát động phong trào thi đua để phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống Đoàn, Hội, Đội, sự tham gia tích cực của doanh nhân, doanh nghiệp trẻ, trí thức, nhà khoa học trẻ và các tầng lớp thanh thiếu nhi Việt Nam ở trong và ngoài nước để góp phần thực hiện thành công cuộc cách mạng chuyển đổi số của đất nước.

30. Đổi mới nội dung, hình thức, nâng cao chất lượng, mở rộng quy mô, đối tượng với các cuộc thi, hội thi, giải thưởng, hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Sửa đổi, bổ sung quy chế các giải thưởng, hoạt động tuyên dương theo hướng có tiêu chí xét chọn về khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số.

31. Thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong đoàn viên, thanh niên. Đẩy mạnh hoạt động của cộng đồng thanh niên khởi nghiệp, lập nghiệp. Tổ chức các cuộc thi khởi nghiệp đổi mới sáng tạo dành cho thanh niên, sinh viên. Thành lập các câu lạc bộ khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo tại các trường đại học, cao đẳng.

32. Tăng cường vai trò của Hội Doanh nhân trẻ các cấp, hướng dẫn doanh nghiệp trẻ, doanh nhân khởi nghiệp các chính sách ưu đãi, khuyến khích doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp vừa và nhỏ đầu tư cho chuyển đổi số, nghiên cứu, ứng dụng khoa học, đổi mới công nghệ để nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, quản trị doanh nghiệp.

33. Kết nối thanh niên với các quỹ đầu tư, doanh nghiệp để hỗ trợ phát triển ý tưởng khởi nghiệp. Cung cấp cơ hội tiếp cận nguồn vốn, cố vấn chiến lược, đào tạo kỹ năng và mở rộng mạng lưới hợp tác. Khuyến khích thanh niên hiện thực hóa sáng kiến đổi mới, thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp và nâng cao khả năng cạnh tranh trên thị trường.

34. Tổ chức các sân chơi, mô hình, dự án mới có tính dẫn dắt xu hướng công nghệ dành cho thanh thiếu nhi; tăng cường các hoạt động định hướng nghề nghiệp về các ngành nghề liên quan cho học sinh, sinh viên. Nâng cao hiệu quả và hình thức các ngày hội, hội chợ việc làm, triển lãm khởi nghiệp cho thanh niên. Tăng cường tư vấn, hỗ trợ, tập huấn nâng cao kiến thức, kỹ năng khởi nghiệp, đạo đức kinh doanh, tư vấn hướng nghiệp, đào tạo nghề, giới thiệu việc làm cho thanh niên.

35. Phối hợp với các trường đại học, doanh nghiệp công nghệ tổ chức các khóa đào tạo chuyên sâu về công nghệ mới cho thanh niên. Tổ chức các chương trình trao đổi, thực tập cho sinh viên tại các doanh nghiệp công nghệ hàng đầu.

36. Triển khai sâu rộng phong trào “học tập số”, phổ cập, nâng cao kiến thức khoa học, công nghệ, năng lực số cho cán bộ Đoàn, Hội, Đội và thanh thiếu nhi, đặc biệt là thanh thiếu nhi tại nông thôn, miền núi, biên giới, hải đảo, vùng đặc biệt khó khăn,...

37. Xây dựng các quỹ học bổng hỗ trợ học sinh sinh viên các ngành mũi nhọn khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số (ngành bán dẫn, khoa học máy tính, khoa học dữ liệu, lượng tử...).

38. Tăng cường đầu tư cho các nghiên cứu khoa học của Đoàn, tăng tính ứng dụng của các đề tài nghiên cứu. Tổ chức, tạo môi trường, điều kiện để các nhà khoa học trẻ tham gia nghiên cứu các nội dung tổ chức Đoàn, thanh thiếu nhi quan tâm. Thúc đẩy phong trào nghiên cứu khoa học trong sinh viên; nâng cao chất lượng các giải thưởng trao tặng cho sinh viên có công trình nghiên cứu khoa học xuất sắc và có cơ chế hỗ trợ hiện thực hoá các công trình, sản phẩm nghiên cứu chất lượng của sinh viên.

39. Khai thác nguồn lực của các tổ chức quốc tế, tổ chức phi chính phủ, đại sứ quán các nước để triển khai các dự án hợp tác nâng cao nhận thức, kỹ năng cho thanh niên trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số như dự án nâng cao kỹ năng, năng lực cho thanh niên về ứng dụng công nghệ và STEM trong giáo dục, việc làm, lao động nông thôn; phát triển nền tảng công dân số số an toàn và tăng cường ứng dụng công nghệ số trong trong lao động, học tập, nghiên cứu khoa học; nâng cao năng lực về kỹ năng sống, truyền thông số cho thanh thiếu nhi trên không gian mạng.

40. Thành lập và phát triển các cộng đồng học sinh, sinh viên chuyên ngành (chú trọng các ngành khoa học máy tính, khoa học dữ liệu, công nghệ thông tin, sáng tạo nội dung số...). Xây dựng các chuyên trang kết nối giáo viên,

giảng viên trẻ về kiến thức khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, kỹ năng số, công nghệ số cơ bản phục vụ chuyển đổi số quốc gia.

41. Định kỳ hằng năm tổ chức tập huấn nâng cao kỹ năng, kiến thức về truyền thông trên không gian mạng cho đội ngũ cán bộ Đoàn, Hội, Đội các cấp. Xây dựng cẩm nang hướng dẫn thanh thiếu nhi kỹ năng tương tác tích cực khi tham gia các hoạt động trên không gian mạng, trang bị kiến thức, kỹ năng nhận diện, đấu tranh với các thông tin “xấu”, “độc”, tin giả cho đoàn viên, thanh thiếu nhi. Triển khai giải pháp hỗ trợ, bảo vệ thanh thiếu nhi trên không gian mạng ở mức cơ bản, giảm thiểu tác động tiêu cực của công nghệ số, tạo lập niềm tin số. Tăng cường giáo dục an toàn số, bảo vệ thông tin cá nhân, nhận diện tin giả, tránh lệ thuộc vào AI. Có cơ chế bảo vệ trẻ em và thanh niên trước mặt trái của công nghệ, như lừa đảo trực tuyến, tấn công mạng.

42. Xây dựng văn hóa số cộng đồng; giữ gìn bản sắc dân tộc, thuần phong mỹ tục của người Việt Nam trên môi trường số; thúc đẩy đoàn viên, thanh thiếu nhi nghiêm túc thực hiện bộ quy tắc ứng xử trên không gian mạng gắn với các giá trị cốt lõi, tiêu chuẩn định hướng về giá trị hình mẫu thanh niên Việt Nam thời kỳ mới phù hợp với từng địa phương, đơn vị. Khuyến khích, thu hút đông đảo thanh thiếu niên tham gia sáng tạo, sản xuất các sản phẩm văn hóa số tích cực, lành mạnh và hướng thiện trên môi trường số. Tổ chức các sân chơi nhằm thúc đẩy thanh thiếu niên tham gia sáng tạo nội dung số.

IV. Phát huy vai trò của thanh thiếu nhi trong khoa học công nghệ, chuyển đổi số; kết nối mạng lưới tài năng trẻ góp phần thu hút, phát triển, trọng dụng nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia

43. Ưu tiên và bố trí phù hợp số lượng cán bộ Đoàn, Hội, Đội có trình độ chuyên môn khoa học kỹ thuật trong cơ quan chuyên trách, Ban Chấp hành Đoàn các cấp. Phát huy tinh thần sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm của đội ngũ cán bộ Đoàn, Hội, Đội trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

44. Tập trung nguồn lực thực hiện các nhiệm vụ các chương trình, đề án phát triển nguồn nhân lực đã được phê duyệt, tập trung vào nhân lực công nghiệp bán dẫn, nhân lực phục vụ phát triển công nghệ cao, công nghệ chiến lược. Rà soát, sửa đổi, bổ sung Đề án “*Phát hiện, bồi dưỡng và phát huy tài năng trẻ Việt Nam giai đoạn 2022 - 2030*” đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt; tiếp tục hoàn thiện Đề án “*Nâng cao năng lực số cho thanh niên Việt Nam đến năm 2030*” để trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, đáp ứng yêu cầu trong bối cảnh mới.

45. Xây dựng, triển khai các chương trình phát triển kinh tế số, xã hội số thông qua phong trào “*Thanh niên tình nguyện*” nhằm hoàn thiện hạ tầng số cho các vùng sâu, vùng xa, vùng khó khăn, biên giới, hải đảo. Phát huy thanh niên tham gia xây dựng nông thôn mới thông minh, đô thị thông minh.

46. Triển khai sâu rộng trong toàn Đoàn phong trào “*Bình dân học vụ số*”, vận động thanh niên tham gia xây dựng, phát triển hạ tầng số, các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu phục vụ xây dựng chính phủ số, xã hội số và công dân số. Đẩy mạnh tuyên truyền về các điển hình tiên tiến, các mô hình hay, cách làm sáng tạo trong phong trào “*Bình dân học vụ số*” do thanh niên làm chủ. Tổ chức các lớp “*Bình dân học vụ số*” để phổ biến kiến thức, kỹ năng công nghệ cho Nhân dân với nhiều hình thức cả trực tiếp và trực tuyến, đặc biệt là tại các địa phương vùng sâu, vùng xa, miền núi, vùng đặc biệt khó khăn; tập trung cao điểm trong Tháng Thanh niên, Chiến dịch thanh niên tình nguyện hè, tình nguyện mùa Đông, Xuân tình nguyện.

47. Thành lập các “*Tổ công nghệ cộng đồng*” gồm cán bộ, đoàn viên, thanh niên có kiến thức tốt về công nghệ, là lực lượng nòng cốt hỗ trợ người dân sử dụng các dịch vụ công trực tuyến, tham gia các nền tảng thương mại điện tử, kinh tế số, sử dụng các nền tảng số an toàn, hiệu quả. Xây dựng các dự án “*Tình nguyện số*”, ứng dụng chuyển đổi số để hỗ trợ các địa phương phát triển kinh tế - xã hội.

48. Thực hiện đồng bộ các giải pháp tăng cường giáo dục và hướng nghiệp STEM, thu hút học sinh giỏi theo học các ngành STEM; xây dựng và triển khai các chính sách phát hiện và bồi dưỡng tài năng STEM từ sớm. Tạo dựng các cuộc thi, giải thưởng để khơi dậy sức sáng tạo của tuổi trẻ trong đề xuất ứng dụng công nghệ số giải quyết các vấn đề của cộng đồng.

49. Tăng cường kết nối và phát huy Mạng lưới trí thức trẻ Việt Nam toàn cầu; các Ban cán sự Đoàn ngoài nước, Hội Sinh viên, Hội Thanh niên Sinh viên Việt Nam tại các nước; các du học sinh, thanh niên kiều bào... đóng góp cho khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia. Tổ chức các chương trình giao lưu, trao đổi thanh niên với các nước tiên tiến về công nghệ. Xây dựng đội ngũ doanh nhân trẻ, đội ngũ nhân lực trẻ chất lượng cao tham gia các doanh nghiệp số ngang tầm các nước tiên tiến, đóng góp vào sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

50. Tăng cường hợp tác với các đối tác quốc tế có kinh nghiệm và năng lực nổi bật trong lĩnh vực phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số để triển khai các hoạt động trao đổi, chương trình đào tạo, bồi dưỡng cho thanh niên. Tích cực thúc đẩy các nhà khoa học trẻ tham gia vào các tổ chức khoa học và công nghệ quốc tế trên thế giới, đặc biệt là các tổ chức khoa học và công nghệ của Liên Hợp Quốc.

V. Tích cực tham gia giám sát, phản biện xã hội, tham gia xây dựng pháp luật, cơ chế, chính sách về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của tổ chức Đoàn

51. Tích cực tham gia góp ý, phản biện các chính sách, cơ chế liên quan đến khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, đảm bảo phù hợp

với quyền và lợi ích hợp pháp của thanh niên. Đề xuất các cơ chế, chính sách khuyến khích thanh niên tham gia nghiên cứu khoa học, khởi nghiệp sáng tạo, chuyển đổi số phù hợp với lĩnh vực, đối tượng, địa phương đảm bảo không mâu thuẫn với Luật Thanh niên, Luật Trẻ em, Luật Khoa học và Công nghệ và các bộ luật có liên quan khác.

52. Chủ động nắm bắt những khó khăn, điểm nghẽn trong thể chế, cơ chế, chính sách, tổng hợp ý kiến từ đoàn viên, thanh thiếu niên để đề xuất cấp có thẩm quyền tháo gỡ vướng mắc, tạo điều kiện thuận lợi cho thanh niên phát triển trong bối cảnh phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

53. Phối hợp với các bộ, ngành xây dựng chương trình, cơ chế, chính sách về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số có liên quan đến thanh thiếu nhi, trong đó yêu cầu đổi mới và nâng cao chất lượng, hiệu quả của công tác nghiên cứu khoa học về tình hình thanh thiếu nhi, công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi để làm cơ sở phục vụ quá trình xây dựng các cơ chế, chính sách.

54. Cập nhật các thay đổi chính sách để hướng dẫn thanh thiếu nhi tham gia hiệu quả phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số quốc gia, phát triển nguồn nhân lực.

55. Chủ động rà soát, cải cách phương thức quản lý, triển khai các nhiệm vụ khoa học và công nghệ phù hợp thực tiễn, năng lực, điều kiện của tổ chức Đoàn và các đơn vị liên quan.

56. Tăng cường các hình thức khen thưởng cho thanh thiếu nhi có thành tích xuất sắc trong hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

57. Chủ động đăng ký với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp để tổ chức các hoạt động giám sát, phản biện xã hội các chính sách hỗ trợ và phát huy thanh niên trong tham gia phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trung ương Đoàn

1.1. Tổ chức Hội nghị toàn quốc quán triệt Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị, triển khai Chương trình hành động của Ban Bí thư Trung ương Đoàn trong tháng 02/2025. Tổ chức kiểm tra, đánh giá nhận thức sau học tập cho cán bộ đoàn, đoàn viên, thanh niên từ tháng 3 đến tháng 6/2025.

1.2. Giao Trung tâm Phát triển Khoa học, Công nghệ và Tài năng trẻ là đơn vị thường trực theo dõi, hướng dẫn, tổng hợp việc thực hiện các nội dung của Chương trình hành động; tổ chức học tập, nâng cao kiến thức, kỹ năng liên quan khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia. Định kỳ tham mưu báo cáo kết quả, xây dựng kế hoạch thực hiện chương trình hành động hằng năm. Thường trực tổ chức và hướng dẫn các tỉnh, thành đoàn tổ chức các hoạt động về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo được Trung ương Đoàn triển khai với quy mô nhiều cấp (cấp tỉnh/thành, cấp khu vực, cấp trung ương).

1.3. Giao Ban Tuyên giáo Trung ương Đoàn tham mưu xây dựng các sản phẩm truyền thông về Nghị quyết và hoạt động của các cấp bộ Đoàn, Hội, Đội triển khai thực hiện Nghị quyết. Chủ trì nâng cấp và phát triển các nền tảng truyền thông số, ứng dụng di động Thanh niên Việt Nam, ứng dụng trợ lý ảo trong công tác thanh niên. Theo dõi, đôn đốc việc thực hiện kế hoạch chuyển đổi số các cơ quan báo chí của Đoàn. Tham mưu xây dựng và triển khai Đề án *“Tăng cường thông tin tích cực và phát triển mạng lưới truyền thông số của Đoàn”*.

1.4. Giao Ban Tổ chức - Kiểm tra Trung ương Đoàn tham mưu kiểm tra việc thực hiện Chương trình hành động; đề xuất giám sát xã hội với cấp ủy, chính quyền về thực hiện Nghị quyết. Xây dựng ban hành quy định trách nhiệm người đứng đầu các cấp bộ Đoàn trực tiếp phụ trách, chỉ đạo triển khai nhiệm vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số của Đoàn. Tham mưu đưa các nội dung, giải pháp quan trọng của Chương trình hành động vào Bộ tiêu chí công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi hằng năm.

1.5. Giao Văn phòng Trung ương Đoàn tham mưu xây dựng, ban hành Quy định đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ chuyển đổi số tại cơ quan Trung ương Đoàn; bổ sung nội dung đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ chuyển đổi số của các ban, đơn vị Trung ương Đoàn trong đánh giá thi đua; đưa kết quả thực hiện chuyển đổi số là một trong những tiêu chí đánh giá hiệu quả thực hiện nhiệm vụ, đánh giá thi đua, khen thưởng hằng năm của người đứng đầu và cán bộ, công chức, viên chức cơ quan Trung ương Đoàn.

1.6. Hội Liên hiệp thanh niên Việt Nam, Hội Sinh viên Việt Nam, Hội đồng Đội Trung ương căn cứ Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết của Ban Bí thư Trung ương Đoàn để cụ thể hóa các nhiệm vụ trong chương trình công tác Hội, Đội và phong trào thanh niên, phong trào sinh viên, phong trào thiếu nhi hằng năm.

1.7. Các ban, đơn vị Trung ương Đoàn tập trung rà soát các chương trình phối hợp đã ký kết với các bộ, ban, ngành để cập nhật, bổ sung các nội dung liên quan đến khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, đáp ứng yêu cầu trong bối cảnh mới. Rà soát, sửa đổi, bổ sung các chương trình, đề án trong Chiến lược phát triển thanh niên Việt Nam giai đoạn 2021 - 2030 đã được ban hành, đáp ứng yêu cầu trong bối cảnh mới.

1.8. Các ban, đơn vị, cơ quan báo chí trực thuộc Trung ương Đoàn căn cứ nội dung của Chương trình hành động, chủ động xây dựng các nội dung, hoạt động cụ thể theo chức năng nhiệm vụ. Đồng thời cập nhật thêm các nội hàm của Nghị quyết số 57-NQ/TW vào 03 đột phá, 11 chỉ tiêu của Đại hội Đoàn toàn quốc lần thứ XII, cùng hệ thống các giải thưởng, chương trình, hoạt động liên quan. Định kỳ hằng năm gửi báo cáo kết quả thực hiện và đề xuất các hoạt động triển khai trong năm tiếp theo về Ban Bí thư Trung ương Đoàn qua Trung tâm phát triển Khoa học, Công nghệ và Tài năng trẻ **trước ngày 30/11**.

2. Các tỉnh, thành đoàn, đoàn trực thuộc

2.1. Tập trung rà soát các chương trình phối hợp đã ký kết với các sở, ban, ngành để cập nhật, bổ sung các nội dung liên quan đến khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, đáp ứng yêu cầu trong bối cảnh mới.

2.2. Xây dựng các nội dung, hoạt động cụ thể đưa vào nội dung chương trình công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi hằng năm, trong đó chú trọng phát huy vai trò của các tổ chức Đoàn tại các đơn vị liên quan ngành khoa học và công nghệ, thông tin và truyền thông, giáo dục và đào tạo và công ty, doanh nghiệp số,...; chủ động đăng ký với cấp ủy, chính quyền các nhiệm vụ gắn với Nghị quyết số 57-NQ/TW của địa phương, đơn vị; định kỳ hằng năm báo cáo kết quả thực hiện Chương trình hành động trong báo cáo tổng kết công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu thấy cần sửa đổi, bổ sung những nội dung cụ thể thuộc Chương trình hành động, các ban, đơn vị, các cấp bộ Đoàn chủ động đề xuất gửi Trung tâm phát triển Khoa học, Công nghệ và Tài năng trẻ để tổng hợp, báo cáo Ban Bí thư Trung ương Đoàn xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- BCĐ TW về phát triển KHCN, đổi mới sáng tạo và CDS (để báo cáo);
- Ban Tuyên giáo và Dân vận TW, Văn phòng TW Đảng (để báo cáo);
- Bộ Khoa học và Công nghệ (để phối hợp);
- Bộ Giáo dục và Đào tạo (để phối hợp);
- Ban Bí thư TW Đoàn;
- Các đ/c UVBCH, UV UBKT TW Đoàn;
- Các ban, đơn vị TW Đoàn;
- Các tỉnh, thành đoàn, đoàn trực thuộc;
- Lưu KHCN, VP.

TM. BAN BÍ THƯ TRUNG ƯƠNG ĐOÀN
BÍ THƯ THỨ NHẤT

Bùi Quang Huy